

Số: 120/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 27 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Mỹ Ngọc

Ông Nguyễn Tùng Châu

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2021,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Hoàng S, sinh năm 1980

Nơi cư trú: số nhà H, đường N, khóm N, phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Long

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: số nhà H, đường N, khóm N, phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Long

Địa chỉ liên lạc: số nhà M, khóm V, phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Lê Hoàng S và bà Phạm Thị Mỹ H thuận tình ly hôn với nhau.

- Con chung: Một con chung tên Lê Hoàng D, sinh ngày 06/6/2001 đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Ông Lê Hoàng S tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số No 0000256 ngày 20/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nên ông Lê Hoàng S không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- UBND phường T, TPVL: 1;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển 01, ngày 06/01/2002)
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân

